Nhìn trước + xoay không khựng: phiếu tự đo

Từ 1 phút xuống dưới 30 giây · tiếp theo tập 4 · không thêm công thức: chỉ bỏ những khoảng tay đứng yên

1. Tự đo (làm hôm nay, làm lại sau 1 tuần)

F2L cần khoảng 30 nước: máy giải thử 400 thế, trung bình 29 nước + 4 lần xoay cả khối.

a) Khối đã giải, làm R U R' U' sáu lần liền (24 nước, khối tự về như cũ). Bấm giờ.
b) Tốc độ tay = 24 ÷ số giây (nước/giây, gọi là TPS).
c) Bấm giờ riêng phần F2L của một lần giải thật.
d) Thời gian xoay = 30 ÷ tốc độ tay. Thời gian dừng = F2L − thời gian xoay.
Ví dụ: 6 giây -> 4 nước/giây -> xoay 7,5 giây; F2L 30 giây -> 22,5 giây tay đứng yên.

	R U R' U' ×6 (giây)	tốc độ tay	F2L (giây)	xoay	dừng
hôm nay					
sau 1 tuần					

Quay điện thoại một lần giải rồi xem lại: lúc giải, khoảng dừng của chính mình luôn có vẻ ngắn hơn thật.

Vì sao chậm mà đều lại nhanh hơn

Cùng 30 nước, A: 4 nước/giây, mỗi cặp dừng 5,6 giây -> 30 giây, B: 2,5 nước/giây, mỗi cặp dừng 1 giây -> 16 giây.

2. Nhìn trước (look ahead): 3 bước

1. Điều kiện: cặp đang làm phải làm được KHÔNG cần nhìn. Thử: thấy cặp -> nhắm mắt -> làm -> mở mắt kiểm.

2. Mắt rời cặp đang chèn. Đừng tìm cả bốn cặp: chỉ tìm MỘT góc có ô trắng ở tầng trên.

3. Có góc rồi mới tìm cạnh của nó: ở tầng trên, hoặc trong một khe. Nhìn chỗ SẮP LỘ RA (khe vừa mở, mặt vừa quay tới).

Mẹo: R, R' chỉ đảo mặt phải: viên ở tầng trên phía trái / phía sau chỉ bị U kéo từng nấc, rất dễ bám.

3. Làm khe sau trước (khi đằng nào cũng phải xoay khối)

Hai khe sau xong sớm -> viên còn lại chỉ ở tầng trên hoặc hai khe trước (thấy rõ). Thế nào của tập 2 chỉ có R và U: ĐỔI CHIỀU TỪNG NƯỚC là thành bản khe sau–phải (máy đã kiểm cả 8 thế).

khe trước–phải	-> khe sau–phải
R U R'	R' U' R
R U' R'	R' U R
R U R' U2 R U' R'	R' U' R U2 R' U R
R U' R' U R U R'	R' U R U' R' U' R
R U' R' U' R U R'	R' U R U R' U' R
R U2 R' U R U' R'	R' U2 R U' R' U R
R U2 R' U' R U R'	R' U2 R U R' U' R
R U2 R' U2 R U' R'	R' U2 R U2 R' U R

Ví dụ: xáo R U R' B U B2 U B -> y, rồi R' U' R: khe sau–trái xong, hai khe trước còn trống (4 viên đều ở tầng trên). Cách kia y2 + F' U' F cũng 3 nước nhưng xoay nhiều hơn và chèn vào chỗ cần nhìn.

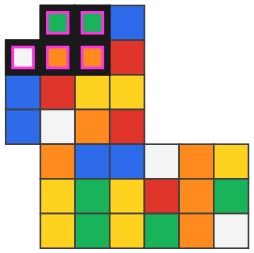
Kí hiệu (vàng ở trên, xanh lá trước, mặt phải cam): R phải lên · R' phải xuống · U trên trái · U' trên phải · U2 trên hai lần · F trước xuôi · F' trước ngược · B sau xuôi · B' sau ngược.
Xoay cả khối: y sang trái (mặt phải ra trước) · y' sang phải · y2 hai lần. Hình: giữa là mặt trên; dưới là mặt trước; bên phải mặt trước là mặt phải.

Bài luyện: thế 4 cặp, máy đếm nhịp, finger trick

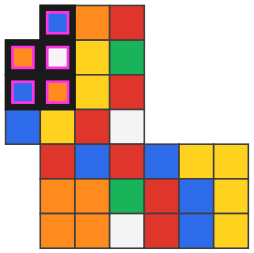
Xáo từ khối ĐÃ GIẢI, cầm vàng trên, xanh lá trước. Cross còn nguyên; 4 cặp đều là thế dễ của tập 2. Khung đậm = cặp sắp làm.

Thế luyện · xáo (24 nước)

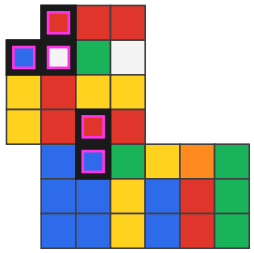
F U' F' L' U L U B' U B L U' L' B U' B' U B U2 B' U2 F' U2 F



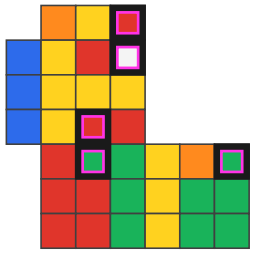
Cặp 1: F' U2 F
mắt: góc trắng cam xanh dương



Cặp 2: y · U2 R U2 R' U' R U R'
mắt: góc trắng xanh dương đỏ



Cặp 3: y · R U R' F' U' F
mắt: góc trắng đỏ xanh lá



Cặp 4: y · U' F' U' F R U R'
mắt: sang tầng vàng

Lời giải mẫu: 24 nước + 3 lần y (hình = khối ngay trước mỗi cặp, đã xoay khối).

Máy đếm nhịp

- Ứng dụng đếm nhịp hoặc gõ 'metronome' trên Google. Bắt đầu 60 nhịp/phút.
- Mỗi nhịp đúng MỘT nước, kể cả xoay cả khối. Không nhanh hơn, không dừng.
- Tới nhịp mà chưa biết làm gì = đang dừng -> hạ 50. Ba lần liền không dừng -> +10.
- Chậm vừa đủ để vẫn thấy khó. Thuộc thế này rồi thì tự xáo thế mới bằng tay.

Bài nhắm mắt

- Xáo, tìm một cặp, nhắm mắt, làm, mở mắt kiểm.
- Mỗi ngày 10 cặp. Chưa làm được không nhìn thì chưa tập nhìn trước vội.
- Thấy nhiều cặp quá, rối? Chỉ bám MỘT góc trắng tới lúc làm.

Cầm khối · finger trick

- Hai ngón cái ở mặt trước suốt F2L, không đổi tay cầm.
- R / R': cả cổ tay phải. U: ngón trỏ phải gạt tầng trên sang trái. U': ngón trỏ trái gạt sang phải.
- U2: gạt hai cái liền, ngón trỏ rồi ngón giữa cùng tay.
- Giữ cross ở dưới (đừng lật xem), lõi khối đứng yên; xoay cả khối khi đã thấy cặp, một lần.

Nhật kí 7 ngày: nhịp đạt được (không dừng 3 lần liền) · F2L nhanh nhất

	ngày 1	ngày 2	ngày 3	ngày 4	ngày 5	ngày 6	ngày 7
nhịp/phút							
F2L (giây)							

Bình luận thời gian F2L trước / sau 1 tuần dưới video tập 5. Tập 6: 2-look OLL, làm vàng cả mặt trên.

Nhìn trước + xoay không khựng: phiếu tự đo

Từ 1 phút xuống dưới 30 giây · tiếp theo tập 4 · không thêm công thức: chỉ bỏ những khoảng tay đứng yên

bản đen trắng (chữ = màu: W trắng · Y vàng · G xanh lá · B xanh dương · R đỏ · O cam)

1. Tự đo (làm hôm nay, làm lại sau 1 tuần)

F2L cần khoảng 30 nước: máy giải thử 400 thế, trung bình 29 nước + 4 lần xoay cả khối.

a) Khối đã giải, làm R U R' U' sáu lần liền (24 nước, khối tự về như cũ). Bấm giờ.
b) Tốc độ tay = 24 ÷ số giây (nước/giây, gọi là TPS).
c) Bấm giờ riêng phần F2L của một lần giải thật.
d) Thời gian xoay = 30 ÷ tốc độ tay. Thời gian dừng = F2L − thời gian xoay.
Ví dụ: 6 giây -> 4 nước/giây -> xoay 7,5 giây; F2L 30 giây -> 22,5 giây tay đứng yên.

	R U R' U' ×6 (giây)	tốc độ tay	F2L (giây)	xoay	dừng
hôm nay					
sau 1 tuần					

Quay điện thoại một lần giải rồi xem lại: lúc giải, khoảng dừng của chính mình luôn có vẻ ngắn hơn thật.

Vì sao chậm mà đều lại nhanh hơn

Cùng 30 nước, A: 4 nước/giây, mỗi cặp dừng 5,6 giây -> 30 giây, B: 2,5 nước/giây, mỗi cặp dừng 1 giây -> 16 giây.

2. Nhìn trước (look ahead): 3 bước

1. Điều kiện: cặp đang làm phải làm được KHÔNG cần nhìn. Thử: thấy cặp -> nhắm mắt -> làm -> mở mắt kiểm.

2. Mắt rời cặp đang chèn. Đừng tìm cả bốn cặp: chỉ tìm MỘT góc có ô trắng ở tầng trên.

3. Có góc rồi mới tìm cạnh của nó: ở tầng trên, hoặc trong một khe. Nhìn chỗ SẮP LỘ RA (khe vừa mở, mặt vừa quay tới).

Mẹo: R, R' chỉ đảo mặt phải: viên ở tầng trên phía trái / phía sau chỉ bị U kéo từng nấc, rất dễ bám.

3. Làm khe sau trước (khi đằng nào cũng phải xoay khối)

Hai khe sau xong sớm -> viên còn lại chỉ ở tầng trên hoặc hai khe trước (thấy rõ). Thế nào của tập 2 chỉ có R và U: ĐỔI CHIỀU TỪNG NƯỚC là thành bản khe sau–phải (máy đã kiểm cả 8 thế).

khe trước–phải	-> khe sau–phải
R U R'	R' U' R
R U' R'	R' U R
R U R' U2 R U' R'	R' U' R U2 R' U R
R U' R' U R U R'	R' U R U' R' U' R
R U' R' U' R U R'	R' U R U R' U' R
R U2 R' U R U' R'	R' U2 R U' R' U R
R U2 R' U' R U R'	R' U2 R U R' U' R
R U2 R' U2 R U' R'	R' U2 R U2 R' U R

Ví dụ: xáo R U R' B U B2 U B -> y, rồi R' U' R: khe sau–trái xong, hai khe trước còn trống (4 viên đều ở tầng trên). Cách kia y2 + F' U' F cũng 3 nước nhưng xoay nhiều hơn và chèn vào chỗ cần nhìn.

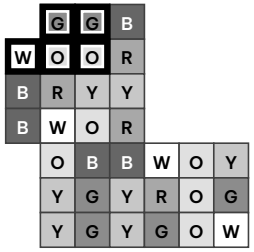
Kí hiệu (vàng ở trên, xanh lá trước, mặt phải cam): R phải lên · R' phải xuống · U trên trái · U' trên phải · U2 trên hai lần · F trước xuôi · F' trước ngược · B sau xuôi · B' sau ngược.
Xoay cả khối: y sang trái (mặt phải ra trước) · y' sang phải · y2 hai lần. Hình: giữa là mặt trên; dưới là mặt trước; bên phải mặt trước là mặt phải.

Bài luyện: thế 4 cặp, máy đếm nhịp, finger trick

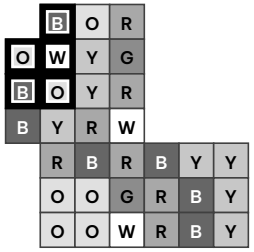
Xáo từ khối ĐÃ GIẢI, cầm vàng trên, xanh lá trước. Cross còn nguyên; 4 cặp đều là thế dễ của tập 2. Khung đậm = cặp sắp làm.
bản đen trắng (chữ = màu: W trắng · Y vàng · G xanh lá · B xanh dương · R đỏ · O cam)

Thế luyện · xáo (24 nước)

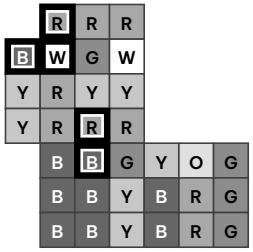
F U' F' L' U L U B' U B L U' L' B U' B' U B U2 B' U2 F' U2 F



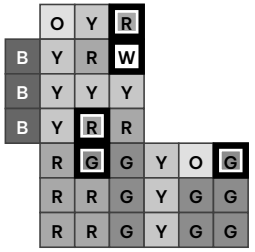
Cặp 1: F' U2 F
mắt: góc trắng cam xanh dương



Cặp 2: y · U2 R U2 R' U' R U R'
mắt: góc trắng xanh dương đỏ



Cặp 3: y · R U R' F' U' F
mắt: góc trắng đỏ xanh lá



Cặp 4: y · U' F' U' F R U R'
mắt: sang tầng vàng

Lời giải mẫu: 24 nước + 3 lần y (hình = khối ngay trước mỗi cặp, đã xoay khối).

Máy đếm nhịp

- Ứng dụng đếm nhịp hoặc gõ 'metronome' trên Google. Bắt đầu 60 nhịp/phút.
- Mỗi nhịp đúng MỘT nước, kể cả xoay cả khối. Không nhanh hơn, không dừng.
- Tới nhịp mà chưa biết làm gì = đang dừng -> hạ 50. Ba lần liền không dừng -> +10.
- Chậm vừa đủ để vẫn thấy khó. Thuộc thế này rồi thì tự xáo thế mới bằng tay.

Bài nhắm mắt

- Xáo, tìm một cặp, nhắm mắt, làm, mở mắt kiểm.
- Mỗi ngày 10 cặp. Chưa làm được không nhìn thì chưa tập nhìn trước vội.
- Thấy nhiều cặp quá, rối? Chỉ bám MỘT góc trắng tới lúc làm.

Cầm khối · finger trick

- Hai ngón cái ở mặt trước suốt F2L, không đổi tay cầm.
- R / R': cả cổ tay phải. U: ngón trỏ phải gạt tầng trên sang trái. U': ngón trỏ trái gạt sang phải.
- U2: gạt hai cái liền, ngón trỏ rồi ngón giữa cùng tay.
- Giữ cross ở dưới (đừng lật xem), lõi khối đứng yên; xoay cả khối khi đã thấy cặp, một lần.

Nhật kí 7 ngày: nhịp đạt được (không dừng 3 lần liền) · F2L nhanh nhất

	ngày 1	ngày 2	ngày 3	ngày 4	ngày 5	ngày 6	ngày 7
nhịp/phút							
F2L (giây)							

Bình luận thời gian F2L trước / sau 1 tuần dưới video tập 5. Tập 6: 2-look OLL, làm vàng cả mặt trên.